TỈNH ỦY NINH BÌNH
BÁO VÀ PHÁT THANH, TRUYỀN HÌNH
*
Số 159 -QĐ/BPTTH

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Ninh Bình, ngày 23 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành quy định về bảng giá, chính sách ưu đãi và điều kiện thông tin, quảng cáo của Báo và phát thanh, truyền hình Ninh Bình

Căn cứ Luật Thương mại 2005 đã được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 12-QĐ/TU ngày 01/07/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về việc thành lập Báo và phát thanh, truyền hình Ninh Bình;

Căn cứ Quy định số 82-QĐ/TU ngày 18/11/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Ninh Bình quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy, mối quan hệ công tác của Báo và phát thanh, truyền hình Ninh Bình;

Căn cứ tình hình hoạt động dịch vụ, quảng cáo thực tế của Báo và phát thanh, truyền hình Ninh Bình;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài vụ - Quảng cáo.

GIÁM ĐỐC BÁO VÀ PHÁT THANH, TRUYỀN HÌNH NINH BÌNH
QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này là Quy định về bảng giá, chính sách ưu đãi và điều kiện thông tin, quảng cáo của Báo và phát thanh, truyền hình Ninh Bình năm 2026.

Điều 2: Quyết định này thay thế Quyết định về biểu giá quảng cáo của các năm trước và có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2026 cho đến khi có quyết định ban hành bảng giá mới.

Điều 3: Trưởng phòng Tài vụ - Quảng cáo, lãnh đạo các phòng, bộ phận thuộc Báo và Phát thanh, Truyền hình Ninh Bình và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 3,
- Ban Giám đốc,
- Lưu VT.

GIÁM ĐỐC

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
BÁO VÀ PHÁT THANH, TRUYỀN HÌNH NINH BÌNH
TỈNH ỦY NINH BÌNH

Phạm Thị Thu Hằng

BÁO VÀ PHÁT THANH, TRUYỀN HÌNH NINH BÌNH

*

QUY ĐỊNH

Về bảng giá, chính sách ưu đãi và điều kiện thông tin, quảng cáo trên Báo và phát thanh, truyền hình Ninh Bình

(Ban hành kèm theo Quyết định số 159 -QĐ/BPTTH ngày 23 tháng 12 năm 2025 của Báo và phát thanh, truyền hình Ninh Bình)

PHẦN THỨ NHẤT
DỊCH VỤ - QUẢNG CÁO, TUYÊN TRUYỀN TRÊN SÓNG PHÁT THANH, TRUYỀN HÌNH

I. QUẢNG CÁO TRÊN SÓNG TRUYỀN HÌNH (phát trên Vệ tinh Vinasat-1, VTVcab, Vietteltv, Mytv, FPTtv, truyền hình số mặt đất DVB-T2, trực tuyến trên Internet: http://nbtv.vn, ứng dụng NBTVgo). *(Khoảng thời gian phát sóng dưới đây có thể dao động từ 5 đến 10 phút)*

ĐVT: đồng

THỜI GIAN	THỜI ĐIỂM	MÃ GIỜ	NHÓM SẢN PHẨM, DỊCH VỤ (TVC)				NHÓM THÔNG TIN 30" (không có hình)	
			10"	15"	20"	30"	TT-NĐ	CT-XH
05h55-06h00	Trước Ninh Bình ngày mới	S1	2.000.000	3.000.000	4.000.000	5.000.000	500.000	500.000
06h25-06h30	Sau Ninh Bình ngày mới	S2	3.000.000	4.000.000	6.000.000	7.000.000		
06h55-07h40	Trong phim và GT sáng 1	S2A	2.000.000	3.000.000	4.000.000	5.000.000		
07h50-08h30	Trong phim và GT sáng 2	S3	2.000.000	3.000.000	4.000.000	5.000.000		
10h30-11h15	Trước và sau phim sáng 3	S4	2.000.000	3.000.000	4.000.000	5.000.000		
	Trong phim sáng 3	S5	4.000.000	5.000.000	6.000.000	6.500.000		
11h55-12h40	Trước & sau phim trưa 12h	TR1	6.000.000	8.000.000	9.000.000	10.000.000		800.000
	Trong phim trưa 12h	TR2	7.000.000	9.000.000	10.000.000	12.000.000		
12h55-14h25 (2 tập liền)	Trước phim 13h00	TR3	4.000.000	4.500.000	5.000.000	6.000.000		500.000
	Trong phim trưa 13h00	TR4	4.000.000	5.000.000	6.000.000	6.500.000		
	Sau phim trưa 13h00	TR5	2.000.000	3.000.000	4.000.000	5.000.000		
16h20-16h25	Sau thời sự chiều	C1	2.000.000	3.000.000	4.000.000	5.000.000		
17h55-18h00	Sau thời sự TN&QT	C2	7.000.000	9.000.000	10.000.000	12.000.000		600.000
18h50-19h00	Trước thời sự VTV	T1	8.000.000	10.000.000	12.000.000	13.000.000	600.000	1.200.000
19h40-19h45	Sau thời sự VTV (Trước DBTT TW)	T2	12.000.000	14.000.000	17.500.000	21.000.000		1.500.000
19h45-19h50	Trước thời sự Ninh Bình	T3	11.000.000	12.000.000	14.000.000	18.000.000		
20h20-20h25	Sau thời sự Ninh Bình	T4	8.000.000	10.000.000	12.000.000	13.000.000		1.200.000
Phim tối 1 (20h45-21h30)	Trước phim và GT tối 1	T5	10.000.000	11.000.000	13.000.000	16.000.000		
	Trong phim và GT tối 1	T6	12.000.000	15.000.000	17.000.000	19.000.000		1.500.000
	Sau phim và GT tối 1	T7	8.500.000	9.000.000	10.000.000	12.000.000		500.000
Phim tối 2 (21h45-22h30	Trong phim và GT tối 2	T8	8.500.000	9.000.000	10.000.000	12.000.000		
	Sau phim và GT tối 2	T9	2.000.000	3.000.000	4.000.000	5.000.000		
23h00-23h30	Trước, sau thời sự cuối ngày	T10	3.000.000	4.000.000	6.000.000	7.000.000		

**** Ghi chú:***

- Quảng cáo dưới 5 giây được tính bằng 80% giá quảng cáo khung 10 giây.

- Quảng cáo trên 30 giây tính theo đơn giá/giây ở nhóm TVC 30 giây nhân với thời lượng thực tế.

- Quảng cáo phóng sự tự giới thiệu từ 2 phút trở lên: về quy trình công nghệ, hoạt động sản xuất kinh doanh, tiêu thụ sản phẩm, về khả năng tài chính, quản lý, đầu tư... của khách hàng: bằng 35% khung đơn giá nhóm TVC 30 giây nhân với thời lượng thực tế.

- Khách hàng là các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, cá nhân (*có trụ sở và giấy phép đăng ký kinh doanh thuộc địa bàn tỉnh Ninh Bình*) ký hợp đồng quảng cáo trực tiếp với Báo và phát thanh, truyền hình Ninh Bình để quảng cáo (TVC) sản phẩm, dịch vụ của mình được áp dụng mức giá quảng cáo bằng 50% đơn giá nhóm sản phẩm, dịch vụ trên (*trừ quảng cáo theo hình thức tự giới thiệu, chạy chữ, logo, popup*).

II. QUẢNG CÁO TRÊN SÓNG PHÁT THANH (FM 98.1MHz, 93.3MHz, 95.1MHz và trên nbtv.vn, ứng dụng NBTVgo)

TT	Nhóm hàng/Thời điểm	Đơn giá cho 1 lần phát sóng (30 giây)		
		Nhóm TT-NĐ	Nhóm CT-XH	Nhóm Sản phẩm - Dịch vụ
1	Phát thanh sáng **(Từ 5h20 – 6h00)**	300.000	700.000	1.200.000
2	Phát thanh trưa **(Từ 11h00 – 12h00)**	300.000	700.000	1.200.000
3	Phát thanh chiều **(Từ 17h00 – 18h00)**	300.000	700.000	1.200.000

III. QUẢNG CÁO TRÊN TRANG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ TỔNG HỢP (nbtv.vn)

TT	Hình thức quảng cáo	Đơn giá/vị trí quảng cáo	
		300 x 170 (pixels)	900 x120 (pixels)
1	Banner, logo không có nội dung link đính kèm	3.000.000 đ/tháng	5.000.000 đ/tháng
2	Banner, logo có nội dung link đính kèm	5.000.000 đ/tháng	7.000.000 đ/tháng
3	Video/clip	30 giây	20.000.000
4		60 giây	30.000.000
5	Clip tự giới thiệu từ 02 phút trở lên	Thời lượng thực tế	Bằng 35% đơn giá 30 giây x thời lượng thực tế

*** Đăng trên Fanpage, Youtube**

TT	Hình thức quảng cáo	Đơn giá/lần/tháng	
1	Đăng tin - dưới 300 từ	800.000	*TVC quảng cáo, tin, bài do khách hàng cung cấp.*
2	Đăng bài - dưới 1000 từ	1.500.000	
3	TVC - 30"	3.000.000	
4	TVC - 60"	5.000.000	
5	TVC - 120"	8.000.000	

- Biểu giá trên áp dụng cho khách hàng có sẵn sản phẩm banner quảng cáo; chi phí thiết kế riêng banner là 2.000.000đ/1 banner.

IV. QUẢNG CÁO TRÊN APP: *NBTV go*

TT	Vị trí	Cách thức xuất hiện	Thời lượng	Thời gian	Đơn giá
1	Video, CT/CM	Quảng cáo xuất hiện ngay ở đầu video.	15''	6 tháng	5.600.000
2	Video, CT/CM	Quảng cáo xuất hiện sau khi chương trình chạy từ 60s-90s.	15''	6 tháng	4.200.000
3	Video, CT/CM	Chạy Popup, banel dưới chân màn hình trong Video	05''/3 lần	6 tháng	4.200.000

V. TRUYỀN HÌNH TRỰC TIẾP TRÊN SÓNG TRUYỀN HÌNH NINH BÌNH

1. Đơn vị hành chính, sự nghiệp.

TT	Địa điểm tổ chức	Thời lượng (phút)	Đơn giá/lần
1	Cách trụ sở Báo và PT,TH dưới 10km	Từ 60 - 90	50.000.000
2	Cách trụ sở Báo và PT,TH từ 10km - 30km	Từ 60 - 90	60.000.000
3	Cách trụ sở Báo và PT,TH từ 30km - 60km	Từ 60 - 90	75.000.000
4	Cách trụ sở Báo và PT,TH từ 60km trở lên	Từ 60 - 90	90.000.000

2. Doanh nghiệp

TT	Địa điểm tổ chức	Thời lượng (phút)	Đơn giá/lần
1	Cách trụ sở Báo và PT,TH dưới 10km	Từ 60 - 90	65.000.000
2	Cách trụ sở Báo và PT,TH từ 10km - 30km	Từ 60 - 90	75.000.000
3	Cách trụ sở Báo và PT,TH từ 30km - 60km	Từ 60 - 90	85.000.000
4	Cách trụ sở Báo và PT,TH từ 60km trở lên	Từ 60 - 90	100.000.000

VI. TUYÊN TRUYỀN

1. Đơn vị hành chính, sự nghiệp

TT	Thể loại	Thời lượng	Đơn giá (VNĐ)	Phát sóng
1	Tin	Từ 1 đến 2 phút	3 triệu đến 5 triệu	*Phát trong bản tin thời sự hoặc các bản tin khác theo thỏa thuận của 2 bên.*
2	Phóng sự ngắn	Từ 3 đến 5 phút	6 triệu đến 10 triệu	
4	Phóng sự tài liệu	Không quá 15 phút	15 triệu đến 30 triệu	*Thời gian phát sóng do hai bên thỏa thuận, ghi tại h/đ.*
5	Phim tài liệu	Không quá 30 phút	35 triệu đến 40 triệu	

2. Doanh nghiệp

TT	Thể loại	Thời lượng	Đơn giá (VNĐ)	Phát sóng
1	Tin	Từ 1 đến 2 phút	5 triệu đến 10 triệu	*Phát trong bản tin thời sự hoặc các bản tin khác theo thỏa thuận của 2 bên.*
2	Phóng sự ngắn	Từ 3 đến dưới 5 phút	12 triệu đến 15 triệu	
3	Phóng sự tài liệu	Không quá 15 phút	20 triệu đến 35 triệu	*Thời gian phát sóng do hai bên thỏa thuận, ghi tại hợp đồng.*
5	Phim tài liệu	Không quá 30 phút	40 triệu đến 50 triệu	

- Khách hàng phát trên sóng phát thanh tính bằng 30% mức giá phát trên sóng truyền hình.

- Khách hàng đã có sẵn sản phẩm cung cấp cho đơn vị phát sóng, căn cứ nội dung, mức độ biên tập, thẩm định trước khi phát sóng, mức thu sẽ được tính bằng 70% của giá gốc.

- Khách hàng ký hợp đồng sản xuất sản phẩm (tác phẩm) để phục vụ trình chiếu tuyên truyền hoặc báo cáo bằng hình ảnh mà không phát sóng. Căn cứ yêu cầu nội dung, tính chất thể hiện của tác phẩm để làm cơ sở tính mức thu bằng 90% của đơn giá gốc.

VII. HỖ TRỢ, TÀI TRỢ

1. Hỗ trợ sản xuất, phát sóng mục, chuyên mục.

- Đối với các Sở, Ban, Ngành, Đoàn thể trên địa bàn tỉnh có nhu cầu ký hợp đồng phối hợp với Báo và PT,TH thực hiện tuyên truyền theo chuyên đề bằng hình thức mở các mục ngắn, chuyên mục,... phục vụ nhiệm vụ chính trị, xã hội, an ninh, quốc phòng, phát triển kinh tế, xã hội thì căn cứ vào kế hoạch đăng ký và thời gian ký kết thực hiện, như: số lượng chuyên mục sản xuất, tần xuất phát sóng/ tháng/năm của đơn vị để được hỗ trợ mức giá (trọn gói), cụ thể:

TT	Thể loại		Thời gian Thực hiện	Thời lượng/số	Khung giờ phát sóng	Mức giá /1 số
1	Chuyên mục	Truyền hình	Từ 12 tháng	< 15 phút	Hai bên thỏa thuận	Từ 7 -10 triệu
		Phát thanh	Từ 6 tháng	<10 phút	Hai bên thỏa thuận	Từ 5 - 7 triệu
2	Mục truyền hình		Từ 6 tháng	<5 phút	Hai bên thỏa thuận	Từ 5 - 7 triệu

2. Đồng hành quảng cáo, tài trợ cùng chương trình phát sóng định kỳ.

Các đơn vị, doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh có nhu cầu ký kết hợp đồng quảng cáo để tài trợ, đồng hành cùng các chương trình truyền hình do Báo và phát thanh, truyền hình sản xuất hoặc mua bản quyền phát sóng. Căn cứ thời gian đơn vị đăng ký đồng hành quảng cáo, giới thiệu sản phẩm trong các mục, chuyên mục, phim (sitcom)..., mức giá hỗ trợ quảng cáo tối thiểu theo từng (số) chương trình, cụ thể như sau:

TT	Tên chương trình	Khung giờ phát sóng	Mức đồng hành quảng cáo/số			Lượt phát TVC 30"/số
			3 tháng	6 tháng	12 tháng	
1	Phim Sitcom: "*Tuyệt chiêu nhà nông*", hoặc các phim tương tự...	18h20	1.100.000	800.000	650.000	01
2	Chuyên mục truyền hình (*Định kỳ sản xuất, phát sóng 1 số/tháng*)	18h35 hoặc 20h20	10.000.000	7.000.000	6.000.000	01
3	Chuyên mục truyền hình (*Định kỳ sản xuất, phát sóng từ 2 số/tháng*)	18h35 hoặc 20h20	8.000.000	6.000.000	4.000.000	01
4	Bản tin "*Dự báo thời tiết*"	20h20	1.000.000	700.000	550.000	01
5	Mục truyền hình: - ATGT vì Bình yên cuộc sống; - An ninh an toàn; - Mục khác.....	21h20	2.000.000	1.500.000	1.100.000	01

- Khách hàng ký hợp đồng từ 6 tháng trở lên, Báo và phát thanh, truyền hình sẽ khuyến mại cho khách hàng bằng hình thức chạy key Logo dưới góc màn hình trong chương trình.

* Khách hàng quảng cáo, tài trợ đồng hành trong các sự kiện, chương trình truyền hình trực tiếp, do Báo và phát thanh, truyền hình tổ chức hoặc phối hợp tổ chức sản xuất, phát sóng. Báo và phát thanh, truyền hình Ninh Bình sẽ căn cứ vào từng sự kiện cụ thể để xây dựng mức giá và khung quyền lợi phù hợp với từng chương trình bảo đảm lợi ích hài hòa cho cả hai bên.

VIII. CÁC HÌNH THỨC QUẢNG CÁO KHÁC TRÊN SÓNG TRUYỀN HÌNH

TT	Nội dung	Đơn giá/lần	Thời lượng	Ghi chú
1	Chạy chữ	800.000	60 giây	01 lượt/1 chương trình tương đương 100 từ
2	Logo tĩnh hoặc động	2.000.000	5 giây	3 lượt/1 chương trình (Logo chạy chân màn hình)
3	Baner, popup tĩnh hoặc động	3.000.000	5 giây	3 lượt/1 chương trình (ngay sau chương trình kết thúc)

** Đối với khách hàng có sẵn Baner, popup và logo tính bằng 20% đơn giá gốc.*

** Các hình thức quảng cáo này chỉ chạy trong các khung phim, giải trí của truyền hình Ninh Bình.*

Ghi chú: Đối với các trường hợp khác có mức thu ngoài các mức được quy định trên sẽ do Giám đốc xem xét quyết định.

PHẦN THỨ HAI
DỊCH VỤ - QUẢNG CÁO, TUYÊN TRUYỀN TRÊN BÁO IN, BÁO ĐIỆN TỬ

I . DỊCH VỤ - QUẢNG CÁO, TUYÊN TRUYỀN TRÊN BÁO IN

Báo in gồm có: báo thường kỳ phát hành 05 kỳ/tuần (vào các ngày thứ 2, thứ 3, thứ 4, thứ 5, thứ 6 hàng tuần), báo cuối tuần phát hành 01 kỳ/tuần (vào thứ 7 hàng tuần), báo cuối tháng phát hành 01 kỳ/tháng), báo xuân phát hành dịp tết âm lịch, hoặc số báo đặc biệt phát hành nhân các ngày kỉ niệm lớn, sự kiện quan trọng của ngành của tỉnh và đất nước.

1. Quảng cáo, tuyên truyền trên báo thường kỳ ***(báo in 8 trang, khổ 42 x 58cm, hình ảnh, logo in 4 màu)***

ĐVT: đồng

TT	Khuôn khổ (cm)	Diện tích	Quy cách	Quảng cáo	Viết bài tuyên truyền
1	38 x 54	1 trang	Từ 2000 - 4000 chữ, kèm 2 - 3 ảnh	15.000.000	25.000.000
2	38 x 27	1/2 trang	Từ 1000 - 2000 chữ, kèm 1 - 2 ảnh	8.000.000	15.000.000
3	19 x 27	1/4 trang	Từ 500 - 1000 chữ, kèm 1 ảnh	4.000.000	8.000.000
4	19 x 13.5	1/8 trang	Từ 250 - 500 chữ	3.000.000	
5	9,5 x 13,5	1/16 trang	Từ 100 - 250 chữ	2.000.000	
6		Dưới 1/16 trang	Dưới 100 chữ	1.000.000	

* Đối với nhóm thông tin từ thiện nhân đạo thông báo trên báo thường kỳ (*Thông báo mất giấy tờ, tìm người thân, tìm tung tích nạn nhân, tìm chủ phương tiện, tài sản, tin buồn, lời cảm ơn, hội họp, lễ hội, thông báo mang tính từ thiện nhân đạo.....*) được giảm giá 500.000đ/kỳ.

* Quy định về khuôn khổ, diện tích, quy cách trên chỉ mang tính tương đối.

2. Quảng cáo, tuyên truyền trên báo cuối tuần (*báo in gồm 20 trang, khổ 29 x 42, hình ảnh, logo in 4 màu)*

TT	Khuôn khổ (cm)	Diện tích	Quảng cáo	Bài tuyên truyền
1	26 x 38	1 trang	10.000.000	15.000.000
2	26 x 19	1/2 trang	5.000.000	9.000.000
3	19 x 13	1/4 trang	2.500.000	5.000.000
4	9 x 6.5	1/8 trang	1.300.000	
5	8 x 5	1/16 trang	1.000.000	

3. Quảng cáo trên báo cuối tháng (*báo in gồm: 52 trang, khổ 29 x 21cm, in 4 màu*)

TT	Khuôn khổ (cm)	Diện tích	Quảng cáo/kỳ (đồng)	Tuyên truyền/kỳ
1	29 x 21	Trang bìa cuối	18.000.000	25.000.000
2	29 x 21	Trang bìa 2		20.000.000
3	29 x 21	Trang bìa 3	12.000.000	20.000.000
4	29 x 21	Nguyên trang trong	8.000.000	10.000.000
5	14.5 x 10.5	1/2 trang trong	4.000.000	

4. Quảng cáo, tuyên truyền trên báo xuân, số báo đặc biệt *(khổ báo 29 x 42cm, in 4 màu)*

TT	Khuôn khổ (cm)	Diện tích	Đơn giá/kỳ (đồng)
Khung 1	29 x 42	Trang bìa cuối	***Các số báo đặc biệt sẽ có đơn giá riêng phù hợp với thời điểm, số trang báo...***
Khung 2	29 x 42	Trang bìa 2	
Khung 3	29 x 42	Trang bìa 3	
Khung 4	29 x 42	Nguyên trang trong	
Khung 5	29 x 21	1/2 trang trong	

*** Lưu ý**: - Giá Quảng cáo, Tuyên truyền đã bao gồm chi phí thiết kế

II. DỊCH VỤ - QUẢNG CÁO, TUYÊN TRUYỀN TRÊN BÁO ĐIỆN TỬ - NDS

1. Giá video/clip/ ảnh

TT	Hạng mục Quảng cáo	Thời lượng	Đơn giá (đồng)/tháng
1	Baner/ảnh	Theo Quy định	5.000.000
2	Video/clip	15"	17.000.000
3	Video /clip	30"	20.000.000
4	Video /clip	60"	30.000.000
5	Video /clip Tự giới thiệu từ 2 phút trở lên		Bằng 35% đơn giá 30 giây x thời lượng thực tế

- Nếu khách hàng đăng kí treo banner dưới 15 ngày thì tính bằng 60% giá trị của 1 tháng, đăng từ 15 ngày trở lên áp dụng đơn giá của 1 tháng.

- Khách hàng gắn Hyperlink vào banner, logo để liên kết về trang chính của doanh nghiệp phụ thu 500.000 đồng.

2. Giá tuyên truyền, quảng cáo: tin, bài, thông báo, hình ảnh, video, clip truyền thông

TT	Lượng chữ	Quảng cáo Đơn giá/01 tháng	Tuyên truyền
1	Tin dưới 500 chữ	1.500.000	2.000.000
2	Bài, thông báo từ 500 chữ đến dưới 1000 chữ	2.500.000	3.000.000

3	Bài, thông báo từ 500 chữ đến 1000 chữ có kèm 3 không quá 3 bảng biểu	3.500.000	4.000.000
4	Bài, thông báo từ 1000 chữ đến 1.500 chữ kèm 3-5 bảng biểu	4.000.000	5.000.000
5	Bài, thông báo từ dưới 1500 chữ đến 2.000 chữ kèm 3-5 bảng biểu	5.000.000	7.000.000
6	Bài từ 2000 chữ trở lên	6.000.000	10.000.000

3. Yêu cầu kỹ thuật.

- Chấp nhận các định dạng JPG, GIF.

- Thiết kế đồ họa dạng JPG hoặc GIF, động không quá 15 giây.

- Quảng cáo dạng Banner có kích thước nhỏ hơn 120kb, Logo có kích thước nhỏ hơn 60kb.

- Tin, bài tuyên truyền, quảng cáo được kèm thêm không quá 03 ảnh.

PHẦN THỨ BA
MỘT SỐ QUY ĐỊNH KHÁC

I. MỨC CHIẾT KHẤU QUẢNG CÁO *(không áp dụng cho **Mục "VII"** nhóm hỗ trợ, tài trợ trên sóng phát thanh , truyền hình).*

Đối tượng chiết khấu: Cho các đơn hàng quảng cáo theo đơn giá gốc đã quy định trên đây và được thể hiện trên hợp đồng quảng cáo.

TT	Tổng giá trị trên 01 hợp đồng	Tỷ lệ Chiết khấu (%)
1	Từ trên 50 triệu đồng đến 150 triệu đồng	10%
2	Từ trên 150 triệu đồng đến 300 triệu đồng	12%
3	Từ trên 300 triệu đồng đến 500 triệu đồng	15%
4	Từ trên 500 triệu đồng đến 700 triệu đồng	18%
5	Từ trên 700 triệu đồng đến dưới 01 tỷ đồng	22%
6	Từ trên 01 tỷ đồng đến dưới 1,5 tỷ đồng	25%
7	Từ 1,5 tỷ đến 2,5 tỷ đồng	27%
8	Trên 2,5 tỷ đồng	30%

II. CÁC QUY ĐỊNH VỀ NHÓM SẢN PHẨM

1. Nhóm Sản phẩm - Dịch vụ (TVC): Các sản phẩm về hóa mỹ phẩm, ôtô, xe máy, điện tử, điện lạnh, đồ gia dụng, thuốc bảo vệ thực vật, dịch vụ ngân hàng, Bưu chính viễn thông, vận tải, đấu giá tài sản, quyền sử dụng đất …

2. Nhóm Thông tin

- *Thông tin Từ thiện - Nhân đạo (TT-NĐ):* Thông báo mất giấy tờ, tìm người thân, tìm tung tích nạn nhân, , tin buồn, lời cảm ơn, thông báo mang tính từ thiện nhân đạo...

- *Thông tin Chính trị - Xã hội (CT-XH):* Thông báo tuyển sinh, tuyển lao động, hội họp, lễ hội cắt điện, nước, chuyển địa điểm, di chuyển mồ mả, giải phóng mặt bằng, bố cáo thành lập và giải thể doanh nghiệp, cổ phần hóa doanh nghiệp, hội chợ triển lãm, sự kiện, tìm chủ phương tiện, tài sản..., thông báo khai trương, khuyến cáo khách hàng.

III. ĐIỀU KIỆN KÝ HỢP ĐỒNG VÀ PHÁT SÓNG THÔNG TIN, QUẢNG CÁO

Tất cả các thông tin quảng cáo phải đúng pháp luật và đúng quy định của Nhà nước. Người đến quảng cáo phải xuất trình đầy đủ giấy tờ cần thiết, đúng thủ tục pháp lý theo quy định như:

1. Thông báo của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp phải có dấu và chữ ký của người đại diện có thẩm quyền.

2. Thông báo về các giấy tờ chứng nhận quyền sử dụng đất, sở hữu tài sản phải có xác nhận của Chính quyền địa phương nơi quản lý hoặc Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh.

3. Thông tin quảng cáo phải có văn bản pháp lý và giấy tờ tuỳ thân.

4. Quảng cáo dịch vụ, sản phẩm kinh doanh có điều kiện theo quy định của Pháp luật phải có giấy phép quảng cáo do cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định, phải đảm bảo tính thẩm mỹ và thuần phong mỹ tục của dân tộc. Các sản phẩm quảng cáo phải có độ tin cậy cao, phù hợp với người tiêu dùng và không gây phản cảm với khán giả.

5. Thông tin đám hiếu: Tin buồn, lời cảm ơn không viết liệt kê dài dòng và chỉ được phát vào thời điểm trước 19h00 hàng ngày. Trường hợp phát sóng vào các khung giờ khác, do Giám đốc quyết định.

- Ngoài các quy định về giá theo các mục trên, để thu hút khách hàng tăng nguồn thu cho cơ quan đồng thời tạo điều kiện tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp khi quảng bá sản phẩm, dịch vụ. Căn cứ vào nội dung, sản phẩm, thời lượng phát sóng và căn cứ tình hình thị trường trong và ngoài tỉnh, Báo và phát thanh, truyền hình Ninh Bình sẽ có chính sách ưu đãi cho khách hàng về giảm giá hoặc ký kết hợp đồng theo thoả thuận, hợp đồng theo gói sản phẩm..., trên tinh thần hợp tác và có lợi cho cả hai bên.

V. CHÍNH SÁCH ƯU ĐÃI, KHUYẾN MẠI VÀ CÁC QUY ĐỊNH KHÁC

1. Về miễn phí, giảm phí quảng cáo (có quy định riêng)

2. Về thưởng, khuyến khích thực hiện hợp đồng *(áp dụng cho các khách hàng ký hợp đồng quảng cáo dài hạn trên sóng phát thanh, truyền hình)*

2.1. Điều kiện:

Khách hàng ký hợp đồng quảng cáo dài hạn (hợp đồng nguyên tắc) thanh toán dứt điểm, kết thúc năm hoặc khi hết thời hạn hợp đồng, căn cứ vào tình hình thực tế thị trường quảng cáo và kết quả doanh số phát sinh, tiến độ thanh toán của khách hàng, Giám đốc Báo và phát thanh, truyền hình Ninh Bình sẽ xem xét để có chính sách ưu đãi về hỗ trợ hoặc thưởng khuyến khích, theo 1 trong 2 hình thức sau:

- Phát sóng miễn phí một số spot quảng cáo

- Giảm giá bổ sung: Với các hợp đồng có giá trị lớn hoặc thực hiện vượt xa doanh số cam kết.

2.2. Mức thưởng

- Thưởng bằng hình thức phát sóng miễn phí một số Spot quảng cáo có giá trị tương đương 5% đến 6% tổng doanh số đạt được *(sau giảm giá)*.

- Giảm giá bổ sung do Giám đốc xem xét quyết định mức giảm giá.

- Trường hợp hỗ trợ khuyến khích hợp tác khác do Giám đốc xem xét, quyết định.

2.3. Ưu đãi việc mua bán, trao đổi bản quyền chương trình phát sóng: Báo và phát thanh, truyền hình Ninh Bình ưu tiên mua phim và các chương trình của khách hàng ký hợp đồng nguyên tắc.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Quy định này được thực hiện từ ngày **01/01/2026**, theo Quyết định ban hành.

Giá trên đã bao gồm thuế - Hóa đơn bán hàng tính thuế trực tiếp

ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ: Phòng Tài vụ-Quảng cáo, Báo và Phát thanh, Truyền hình Ninh Bình

Số 16 đường Tràng An, phường Hoa Lư, Tỉnh Ninh Bình

Điện thoại: **02293.873.624** - Fax: **02293.887.596**

Website: **www.nbtv.vn** - Email: **quangcaonb@gmail.com**